

## ĐỀ NGHỊ CẤP TÍN DỤNG THEO HẠN MỨC



Mã sản phẩm: XXXXXXXXXXXX  
Số hợp đồng: XXXXXXXXXXXX

### Thông tin người đề nghị

Họ tên:	Ngày sinh:
Số CMND/Thẻ căn cước công dân:	ĐTDD:
Số giấy phép lái xe:	Số sổ hộ khẩu:
Địa Chỉ:	Email:
Thu nhập:	Mục đích sử dụng vốn vay: [ Phục vụ nhu cầu đời sống ]
Người liên hệ khẩn cấp:	Điện thoại:
Người liên hệ khẩn cấp:	Điện thoại:

### Thông tin người đề nghị

Hạn mức đề nghị:

Thời hạn Hạn mức đề nghị:

Tôi xác nhận những thông tin trên đây là chính xác, trung thực, và tôi cũng đồng ý cho Công ty Tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam ("Home Credit") được thu thập, sử dụng cũng như chia sẻ cho bên thứ ba các thông tin liên quan đến tôi và/hoặc thông tin liên quan đến (các) khoản vay của tôi tại Home Credit hoặc các tổ chức khác.

Tôi đồng ý ký tài liệu này thông qua phương tiện điện tử.

Tài liệu này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi Quý khách có yêu cầu chấm dứt bằng văn bản gửi đến Home Credit. Trong mọi trường hợp, Quý khách có thể gọi đến đường dây nóng 1900633999 của Home Credit để yêu cầu Home Credit cung cấp bản sao của Tài liệu này có đóng dấu của Home Credit.

Ngày.....tháng.....năm.....,  
Xác nhận của Người đề nghị  
(ký, ghi rõ họ tên)

Công ty Tài chính TNHH MTV  
Home Credit Việt Nam  
Giám đốc Bộ phận Hỗ trợ Kinh doanh

## HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG THEO HẠN MỨC



Mã sản phẩm: XXXXXXXXXXX

### HỢP ĐỒNG SỐ:

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm 20....., tại Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Home Credit Việt Nam, chúng tôi gồm có:

### **BÊN CHO VAY:** CÔNG TY TÀI CHÍNH TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOME CREDIT VIỆT NAM

Địa chỉ:

Đại diện:

Chức vụ:

Mã số doanh nghiệp: 0307672788

Điện thoại

Fax:

### **BÊN VAY:** ÔNG/BÀ

Số CMND/ Thẻ căn cước công dân:

Địa chỉ:

Các bên thỏa thuận ký Hợp đồng khung này theo các điều khoản sau:

### Điều 1: Định nghĩa được sử dụng trong Hợp đồng khung

Dưới đây là một số định nghĩa được sử dụng trong Hợp đồng khung. Một số định nghĩa khác sẽ được nêu và ký hiệu cụ thể tại từng điều khoản có liên quan.

- Hợp đồng khung** có nghĩa là hợp đồng tín dụng theo hạn mức này.
- Hợp đồng cho vay từng lần** có nghĩa là thỏa thuận hoặc bằng chứng có giá trị tương đương văn bản giữa Bên cho vay và Bên vay về mỗi lần Bên vay đề nghị giải ngân theo Hạn mức được cấp và Bên cho vay đồng ý với đề nghị đó.
- Các điều kiện giao dịch chung** là Các điều kiện giao dịch chung cho hợp đồng tín dụng theo hạn mức được niêm yết tại www.homecredit.vn.
- Ngày sao kê** có nghĩa là ngày mà Bên cho vay sẽ định kỳ hàng tháng gửi cho Bên vay thông tin về các khoản vay theo Hạn mức (bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về số tiền đến hạn thanh toán hàng tháng và ngày đến hạn thanh toán hàng tháng).
- Thời hạn giải ngân Hạn mức** là thời hạn mà Bên vay được quyền đề nghị rút vốn vay theo Hạn mức quy định tại Điều 2.1 và được Bên cho vay đồng ý bằng cách ký kết Hợp đồng cho vay từng lần.

### Điều 2: Nội dung hạn mức tín dụng và khoản vay

1./ Hạn mức tín dụng ("Hạn mức"): .....VNĐ

(Bằng chữ:.....Đồng Việt Nam

Hạn mức có thể được điều chỉnh theo đề nghị của Home Credit và thông báo đến Bên vay theo các phương thức được quy định tại Hợp đồng khung này.

2./ Thời gian Hạn mức: **12 (hai) tháng kể từ ngày ký.**

3./ Thời hạn giải ngân Hạn mức: **đến hết ngày 31/5/2021**

Khi kết thúc Thời hạn giải ngân Hạn mức, Bên vay sẽ không được tiếp tục sử dụng và/hoặc yêu cầu giải ngân số tiền còn lại từ Hạn mức. Việc gia hạn Thời hạn sử dụng Hạn mức (nếu có) sẽ do Home Credit toàn quyền xem xét và chấp thuận bằng cách thông báo cho Bên vay theo một trong những phương thức thông báo được ghi nhận tại Hợp đồng khung và Hợp đồng cho vay từng lần. Trong trường hợp Bên vay không đồng ý với việc gia hạn, Bên vay sẽ thông báo lại cho Home Credit theo phương thức tương ứng.

4./ Mọi khoản giải ngân theo các Hợp đồng cho vay từng lần và chưa được hoàn trả, cùng với toàn bộ tiền lãi phát sinh (bao gồm cả lãi chậm trả, nếu có), phí và chi phí (nếu có) phát sinh từ mọi khoản tiền giải ngân đó trong mọi trường hợp không được vượt quá Hạn mức.

5./ Phương thức giải ngân: giải ngân trực tiếp cho Bên vay.

6./ Các thông tin chi tiết về ngày giải ngân, phương thức giải ngân, lịch trả nợ, lãi suất, mục đích sử dụng vốn và lãi suất áp dụng: được quy định cụ thể theo từng Hợp đồng cho vay từng lần.

7./ Hạn mức được quy định tại Điều 2.1 chưa có giá trị giải ngân cho đến khi Hợp đồng cho vay từng lần được ký kết.

8./ Các thông tin chi tiết về ngày giải ngân, phương thức giải ngân, lịch trả nợ, lãi suất, mục đích sử dụng vốn và lãi suất áp dụng: được quy định cụ thể theo từng Hợp đồng cho vay từng lần.

9./ Ngày sao kê:.....

10./ Ngày đến hạn thanh toán hàng tháng: 14 ngày kể từ Ngày sao kê và sẽ được thông báo cụ thể đến Bên cho vay theo từng Hợp đồng cho vay từng lần.

### **Điều 3: Cách tính lãi; Thanh toán nợ vay**

1./ Nợ gốc và lãi của từng khoản vay theo Hợp đồng cho vay từng lần được thanh toán trong nhiều kỳ trả góp hàng tháng.

2./ Nhằm mục đích tính lãi, từng khoản vay sẽ được xem là đã được giải ngân đầy đủ cho Bên vay vào ngày giải ngân như được nêu tại Hợp đồng cho vay từng lần.

3./ Tiền lãi vay đối với từng khoản vay được tính theo công thức sau đây:

Số tiền lãi ngày = Số dư thực tế (x) Lãi suất tính lãi (: ) 365; và

Số tiền lãi của mỗi kỳ trả góp bằng (=) tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ các ngày trong kỳ trả góp

Trong đó:

i. Số dư thực tế là số dư nợ gốc trong hạn đầu ngày tính lãi mà Bên vay phải trả cho Bên cho vay, và

ii. Lãi suất tính lãi là mức lãi suất được quy định tại từng Hợp đồng cho vay từng lần.

Tổng số tiền lãi vay mà Bên vay phải thanh toán cho Bên cho vay tại một thời điểm sẽ bằng tổng số tiền lãi vay cho mỗi và tất cả các khoản vay theo các Hợp đồng cho vay từng lần còn dư nợ tại thời điểm đó được tính theo công thức nêu trên.

4./ Trừ khi pháp luật quy định khác, (i) mọi khoản thanh toán của Bên vay cho mỗi kỳ trả góp của mỗi khoản vay được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau đây: tiền lãi vay, nợ gốc và phí (nếu có); (ii) trường hợp Bên vay có nhiều khoản vay còn dư nợ theo nhiều Hợp đồng cho vay từng lần và đều chưa bị quá hạn thì khoản thanh toán của Bên vay sẽ được ưu tiên thanh toán cho khoản vay được giải ngân trước; (iii) trường hợp có khoản vay bị chuyển nợ quá hạn, thứ tự ưu tiên sẽ là thanh toán gốc quá hạn trước, lãi quá hạn sau.

5./ Mọi khoản thanh toán cho Bên cho vay được coi là đã thanh toán khi khoản thanh toán đó được ghi có vào tài khoản ngân hàng của Bên cho vay. Nếu Ngày đến hạn cuối cùng (Ngày đáo hạn) rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì Bên vay thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo, nếu các Ngày đến hạn hàng tháng (trừ Ngày đáo hạn) rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì các Bên đồng ý Ngày đến hạn hàng tháng vẫn giữ nguyên và Bên vay thanh toán vào ngày làm việc trước đó để đảm bảo tiền được ghi có đúng hạn.

6./ Bên vay chịu mọi khoản phí cho bên thứ ba (ví dụ như phí chuyển khoản ngân hàng, phí rút tiền mặt, v.v (nếu có) nhằm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng khung này và các Hợp đồng cho vay từng lần.

7./ Nếu có bất kỳ khoản tiền nào được chuyển cho Bên cho vay trước Ngày đến hạn thanh toán hàng tháng và/hoặc còn dư trong thời hạn hiệu lực Hợp đồng mà không thuộc trường hợp Trả nợ trước hạn theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng khung này, khoản tiền chuyển trước và/hoặc còn dư này có thể sẽ được Bên cho vay hỗ trợ quản lý không trả lãi và được dùng để thanh toán cho các kỳ trả góp hàng tháng kế tiếp vào Ngày đến hạn thanh toán hàng tháng tương ứng theo thứ tự thanh toán quy định tại Điều 3.4 của Hợp đồng khung này.

8./ Nếu có bất kỳ khoản tiền thanh toán còn dư nào sau khi Hợp đồng này chấm dứt, Bên cho vay sẽ nỗ lực liên hệ để thông báo và hướng dẫn thủ tục hoàn trả cho Bên vay. Nếu trong vòng 6 tháng kể từ ngày chấm dứt Hợp đồng mà (i) Bên cho vay không thể liên lạc được với Bên vay, hoặc (ii) Bên vay không có yêu cầu hoàn trả bằng văn bản gửi đến Bên cho vay, hoặc (iii) Bên vay có yêu cầu hoàn trả bằng văn bản nhưng không đến nhận tiền, thì Bên vay theo đây đồng ý từ bỏ quyền sở hữu đối với các khoản tiền thanh toán còn dư đến 250.000 VND và các khoản tiền đó sẽ được chuyển giao và thuộc về Bên cho vay. Ngoài ra, các bên đồng ý rằng đối với khoản tiền thanh toán còn dư mà nhỏ hơn chi phí Bên cho vay phải chi trả cho việc liên hệ với Bên vay về khoản tiền thanh toán dư đó, Bên cho vay sẽ thông báo thông qua việc công khai trên trang thông tin điện tử của Bên cho vay hoặc hình thức khác mà Bên vay có thể tiếp cận được theo quy định của Bên cho vay từng thời kỳ.

#### **Điều 4: Trả nợ trước hạn**

Khi có nhu cầu trả nợ trước hạn, Bên vay cần liên lạc với Tổng đài chăm sóc khách hàng của Home Credit theo số điện thoại 1900633999 để được hướng dẫn và hỗ trợ về quy trình và thủ tục trả nợ trước hạn khoản vay. Theo đó, một trong những điều kiện để Home Credit xem xét và chấp nhận yêu cầu trả nợ trước hạn là Bên vay sẽ trả nợ trước hạn tất cả các Hợp đồng vay từng lần (được giải ngân từ Hạn mức của Hợp đồng khung). Việc yêu cầu trả nợ trước hạn riêng lẻ cho một Hợp đồng cho vay từng lần và duy trì các Hợp đồng cho vay từng lần khác sẽ không được chấp nhận.

Phụ thuộc vào thời điểm Bên vay yêu cầu trả nợ trước hạn và thực hiện thanh toán trả nợ trước hạn, thời điểm việc trả nợ trước hạn hợp lệ được Bên cho vay ghi nhận có thể thay đổi và được Bên cho vay thông báo cho Bên vay theo các phương thức được quy định tại Điều 10 của Hợp đồng khung.

#### **Điều 5: Bảo mật và sử dụng thông tin**

1./ Bên cho vay có trách nhiệm bảo đảm an toàn, bí mật thông tin được Bên vay cung cấp tại Hợp đồng này hoặc thay đổi, cập nhật trong quá trình thực hiện Hợp đồng ("Thông tin của Bên vay"). Bên cho vay chỉ được phép cung cấp Thông tin của Bên vay trong trường hợp có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và trong các trường hợp quy định tại các Điều 5.2 và 5.3 dưới đây.

2./ Bên vay cho phép Bên cho vay thu thập, sử dụng cũng như chia sẻ cho bên thứ ba tất cả thông tin liên quan đến Bên vay và/hoặc Hợp đồng này nhằm mục đích ký kết, thực hiện Hợp đồng (kể cả việc cung cấp thông tin cho bên cung cấp dịch vụ thanh toán hoặc trung gian thanh toán, việc hợp tác với bên thứ ba để triển khai chương trình ưu đãi cho Bên vay hoặc hỗ trợ giải quyết khiếu nại của Bên vay, hoặc các hoạt động khác có liên quan) và cho các mục đích cụ thể khác sau đây (i) thể chấp hoặc chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ của Bên cho vay theo quy định tại Hợp đồng này; (ii) đăng ký giao dịch bảo đảm; (iii) trực tiếp hoặc thông qua bên thứ ba thực hiện các đánh giá và phân tích liên quan đến Bên vay để phục vụ cho mục đích đánh giá và kiểm soát rủi ro; (iv) cung cấp, tra cứu và sử dụng các thông tin từ Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam và các công ty thông tin tín dụng; (v) quảng cáo cho các sản phẩm và dịch vụ của Bên cho vay; (vi) hợp tác với các bên liên quan đến việc cấp khoản vay; và (vii) thu hồi nợ.

3./ Ngoài các trường hợp được quy định tại các Điều 5.1 và 5.2 trên đây, Bên cho vay được phép thu thập, sử dụng và chia sẻ cho bên thứ ba tất cả các thông tin liên quan đến Bên vay và/hoặc Hợp đồng này nếu được Bên vay đồng ý khi đề nghị vay vốn.

#### **Điều 6: Hợp đồng vay tiền mặt**

1./ Đối với khoản vay tiền mặt, Bên vay theo đây cam kết rằng Bên vay không có nợ xấu tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào tại thời điểm ký kết Hợp đồng khung và từng Hợp đồng cho vay từng lần. Trường hợp Bên vay vi phạm cam kết này, Bên cho vay được quyền chấm dứt Hợp đồng khung, một hoặc tất cả Hợp đồng cho vay từng lần trước thời hạn theo quy định tại Điều 11.1 của Hợp đồng khung này.

2./ Nếu vì bất kỳ lý do gì mà việc giải ngân không thể thực hiện được theo phương thức giải ngân được nêu tại Hợp đồng cho vay từng lần, thì tùy từng trường hợp, việc giải ngân có thể được chuyển sang kênh giải ngân khác phù hợp với quy định của pháp luật hoặc Hợp đồng sẽ tự động được hủy bỏ trong vòng bảy (07) ngày kể từ ngày ký Hợp đồng cho vay từng lần mà không làm phát sinh bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào giữa các Bên, và Bên cho vay sẽ thông báo đến Bên vay về việc chuyển kênh giải ngân hoặc hủy Hợp đồng cho vay từng lần tương ứng.

3./ Trong mọi trường hợp, Bên vay cam kết không sử dụng khoản vay để thanh toán, chi trả cho (các) bên thụ hưởng là pháp nhân.

#### **Điều 7: Vi phạm nghĩa vụ thanh toán**

1./ Nếu Bên vay không thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc nào theo quy định tại Hợp đồng khung này và/ hoặc Hợp đồng cho vay từng lần vào ngày đến hạn thanh toán tương ứng của khoản nợ gốc đó, thì vào ngày tiếp theo của ngày đến hạn thanh toán đó, khoản nợ gốc đó sẽ bị chuyển quá hạn.

2./ Khi có bất kỳ khoản nợ gốc nào bị chuyển quá hạn theo quy định tại Điều 7.1, Bên vay sẽ phải thanh toán lãi quá hạn trên khoản nợ gốc quá hạn đó theo lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn trong thời hạn từ ngày khoản nợ gốc đó bị chuyển quá hạn cho đến ngày khoản nợ gốc được thanh toán đầy đủ cho Bên cho vay. Lãi suất trên dư nợ gốc quá hạn được tính cụ thể là 0,2%/ngày và trong mọi trường hợp sẽ không vượt quá 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

3./ Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ sẽ không được áp dụng cho khoản vay theo quy định tại Hợp đồng khung này và/hoặc Hợp đồng cho vay từng lần trừ trường hợp được Bên cho vay đồng ý bằng văn bản.

#### **Điều 8: Chấm dứt hợp đồng trước thời hạn do vi phạm - Bồi thường thiệt hại**

1./ Nếu Bên vay vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp đồng khung này hoặc cung cấp thông tin sai sự thật cho Bên cho vay, Bên cho vay có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng khung này và/ hoặc Hợp đồng cho vay từng lần trước thời hạn và thu hồi một số hoặc toàn bộ các khoản vay (dù đến hạn hay chưa đến hạn). Việc chấm dứt sẽ có hiệu lực kể từ ngày Bên cho vay ký thông báo chấm dứt trước hạn. Nếu Bên vay không thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc và/hoặc tiền lãi vay nào trước thời hạn được Bên cho vay nêu trong thông báo chấm dứt trước hạn, thì khoản nợ gốc và/hoặc tiền lãi vay đó sẽ bị chuyển quá hạn và các quy định tại Điều 7 sẽ được áp dụng tương ứng. Bên vay phải bồi thường cho Bên cho vay toàn bộ thiệt hại, tổn thất, chi phí và phí tổn mà Bên cho vay phải gánh chịu vì sự vi phạm hoặc việc cung cấp thông tin sai sự thật đó của Bên vay.

2./ Nếu Bên cho vay vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp đồng khung này hoặc cung cấp thông tin sai sự thật cho Bên vay, Bên cho vay phải bồi thường cho Bên vay toàn bộ thiệt hại, tổn thất, chi phí và phí tổn mà Bên vay phải gánh chịu vì sự vi phạm hoặc việc cung cấp thông tin sai sự thật đó của Bên cho vay.

## **Điều 9: Chuyển nhượng và thế chấp**

Bên vay đồng ý rằng Bên cho vay được toàn quyền chuyển nhượng hoặc thế chấp các quyền và nghĩa vụ phát sinh theo Hợp đồng khung này và các Hợp đồng cho vay từng lần cho các bên thứ ba mua bán nợ hoặc nhận thế chấp các khoản phải thu theo quy định pháp luật Việt Nam.

Trong trường hợp chuyển nhượng, nếu Bên vay không đồng ý với việc chuyển nhượng thì trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo chuyển nhượng của Bên cho vay, Bên vay có quyền trả nợ trước hạn đối với khoản vay theo Hợp đồng cho vay từng lần tương ứng và không bị tính phí trả nợ trước hạn. Bên cho vay có nghĩa vụ thông báo chuyển nhượng cho Bên vay theo đúng quy định của pháp luật.

## **Điều 10: Thông báo – Nhắc nợ – Nghĩa vụ Phối hợp**

1./ Bên cho vay có quyền sử dụng một hoặc một số các phương thức liên lạc được quy định tại Điều 10.2 dưới đây để thông báo cho Bên vay:

- (a) Số tiền trả góp và lịch trả nợ, bao gồm Ngày đến hạn thanh toán hàng tháng đầu tiên, Ngày đến hạn thanh toán hàng tháng và Ngày đáo hạn, được xác định sau Ngày giải ngân được quy định tại Hợp đồng cho vay từng lần;
- (b) khi có sự thay đổi lịch trả nợ gốc và/hoặc lãi của khoản vay;
- (c) khi bất kỳ khoản nợ gốc nào bị chuyển thành nợ gốc bị quá hạn do Bên vay chậm thanh toán. Thông báo sẽ bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin về (i) số dư nợ gốc bị quá hạn, (ii) thời điểm chuyển nợ quá hạn, và (iii) lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn.
- (d) khi chấm dứt Hợp đồng cho vay từng lần trước hạn hoặc thu hồi nợ trước thời hạn. Thông báo sẽ bao gồm, ngoài những thông tin khác, các thông tin về (i) thời điểm Hợp đồng bị chấm dứt trước hạn hoặc thu hồi nợ trước hạn, (ii) số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; (iii) thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, (iv) thời điểm chuyển nợ quá hạn, và (v) lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn.
- (e) khi chấm dứt trước hạn Thời hạn Hạn mức hoặc Hợp đồng khung; thay đổi Hạn mức.
- (f) Thời điểm ghi nhận việc Bên vay trả nợ trước hạn.
- (g) khi điều chỉnh nội dung Hợp đồng khung và/ hoặc Các điều kiện giao dịch chung.

2./ Bên cho vay và Bên vay đồng ý rằng tất cả các trao đổi giữa hai bên liên quan đến Hợp đồng này được coi là hợp lệ nếu được thực hiện qua đường bưu điện hoặc thư điện tử (email) hoặc điện thoại (với bất kỳ phương thức hay ứng dụng nào) hoặc tin nhắn SMS, hoặc qua ứng dụng “Home Credit VN” tùy từng trường hợp, và đồng thời có thể được thực hiện thông qua một hoặc một số các phương thức khác theo quy định sau đây:

- (a) thông qua thư điện tử (email) hoặc điện thoại trong trường hợp Bên vay đã cung cấp cho Bên cho vay thư điện tử (email), số điện thoại hợp lệ trong Đơn đề nghị vay vốn;
- (b) thông qua công cụ Tra cứu Thanh toán được cung cấp tại trang thông tin điện tử của Bên cho vay tại địa chỉ <https://www.homecredit.vn>; và
- (c) thông qua ứng dụng trên điện thoại “Home Credit VN” và/hoặc các ứng dụng của Bên thứ Ba mà Bên vay có thể tải về và cài đặt trên điện thoại thông minh của Bên vay hoạt động trên nền tảng iOS hoặc Android như được Bên cho vay thông báo tại từng thời điểm.

Ngoài ra, thông tin được thực hiện qua đường bưu điện được coi là được tiếp nhận bởi bên nhận vào ngày làm việc thứ 3 sau ngày thông tin đó được giao cho đơn vị dịch vụ bưu chính. Thông tin được thực hiện qua thư điện tử, điện thoại, tin nhắn SMS, công cụ Tra cứu Thanh toán hoặc ứng dụng điện thoại của Bên cho vay được coi là được tiếp nhận bởi bên nhận ngay tại thời điểm việc trao đổi thông tin đó được thực hiện thành công.

3./ Bên cho vay có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) gửi thông báo nhắc nợ cho Bên vay về (các) khoản nợ vay và (các) ngày đến hạn thanh toán tương ứng thông qua (các) hình thức liên lạc được quy định trên đây trong khoảng thời gian được pháp luật cho phép.

4./ Bên cho vay có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết phù hợp với quy định của pháp luật và không bao gồm biện pháp đe dọa đối với khách hàng để đôn đốc và thu hồi nợ.

5./ Bên vay có trách nhiệm phối hợp với Bên cho vay và cung cấp cho Bên cho vay các thông tin, tài liệu liên quan đến khoản vay để Bên cho vay có thể kiểm tra và giám sát việc sử dụng vốn vay và việc trả nợ vay của Bên vay.

6./ Bên vay có trách nhiệm phối hợp với Bên cho vay và cung cấp cho Bên cho vay các tài liệu theo yêu cầu để Bên cho vay tiến hành thẩm định hoặc gia hạn Hạn mức.

## **Điều 11: Quy định chung**

1./ Chấm dứt Hợp đồng

Hợp đồng khung này chấm dứt trong các trường hợp sau:

- (i) Hết thời hạn hiệu lực của Hạn mức và Bên vay đã hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến tất cả khoản vay với Bên cho vay;
- (ii) Các bên thống nhất chấm dứt Hợp đồng khung trước thời hạn hiệu lực của Hạn mức sau khi Bên vay hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến tất cả khoản vay với Bên cho vay; hoặc
- (iii) Bên cho vay đơn phương chấm dứt Hợp đồng khung trước thời hạn hiệu lực của Hạn mức bằng cách gửi thông báo chấm dứt hợp đồng trước thời hạn cho Bên vay khi xảy ra một hoặc một số sự kiện quy định tại Điều 7 và 8 của Hợp đồng khung này hoặc theo đánh giá rủi ro một cách hợp lý của Bên cho vay.

2./ Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Hợp đồng này được chuẩn bị theo mẫu chung được áp dụng với các khách hàng của Bên cho vay. Các thông báo được Bên cho vay thực hiện theo quy định tại Điều 10.1 trên đây mà Bên vay không phản đối rõ ràng bằng văn bản hợp lệ là một bộ phận không tách rời và có giá trị như một tài liệu sửa đổi, bổ sung Hợp đồng khung này. Các điều kiện giao dịch chung, các Hợp đồng cho vay từng lần là một phần không tách rời của Hợp đồng khung này; tất cả tạo thành một hợp đồng tín dụng duy nhất cho từng khoản vay tương ứng. Các điều kiện giao dịch chung đã được Bên cho vay cung cấp cho Bên vay trước khi ký kết Hợp đồng này. Mẫu hợp đồng và Các điều kiện giao dịch chung được đăng tại website [www.homecredit.vn](http://www.homecredit.vn) và được niêm yết công khai tại trụ sở chính và các điểm giới thiệu dịch vụ của Bên cho vay. Bên vay cam kết

tuân thủ mọi quy định của Hợp đồng khung, Các điều kiện giao dịch chung và các Hợp đồng cho vay từng lần. Trường hợp có sự khác biệt, thứ tự ưu tiên áp dụng sẽ như sau: (i) Hợp đồng cho vay từng lần; (ii) Hợp đồng khung và (iii) Các điều kiện giao dịch chung.

3./ Hợp đồng khung này và Các điều kiện giao dịch chung có thể được điều chỉnh bởi Home Credit bằng cách thông báo trước cho Bên vay ít nhất 30 ngày theo phương thức được quy định tại Điều 10. Các thay đổi sẽ có giá trị áp dụng đối với các Hợp đồng cho vay từng lần được ký kết sau ngày thay đổi có hiệu lực.

4./ Mọi tranh chấp giữa Bên cho vay và Bên vay liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết bởi tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

5./ Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký thông qua phương tiện điện tử. Trong mọi trường hợp, Quý khách có thể gọi đến đường dây nóng 1900633999 của Home Credit để yêu cầu Home Credit cung cấp bản sao của tài liệu này có đóng dấu của Home Credit.

### **Bên vay**

*Tôi xác nhận (i) đã được cung cấp dự thảo Hợp đồng khung và thông tin về phương pháp tính lãi trước khi ký Hợp đồng khung, và (ii) đã được tư vấn đầy đủ, và đã đọc, hiểu và chấp thuận các điều khoản quy định tại Hợp đồng khung này và Các điều kiện giao dịch chung.*

**(ký, ghi rõ họ tên)**

### **Bên cho vay**